

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch cải cách, phát triển và hiện đại hoá  
Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2016 – 2020**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 448/QĐ-TTg ngày 25/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển hải quan đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1919/QĐ-BTC ngày 06/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1614/QĐ-BTC ngày 19/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Kế hoạch cải cách, phát triển và hiện đại hoá ngành Hải quan giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 15/8/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp khóa X về phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khóa VIII, kỳ họp thứ 11 về phương hướng, nhiệm vụ 5 năm 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh Đồng Tháp về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Đồng Tháp năm 2017, định hướng đến năm 2020;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp; Lãnh đạo Ban Cải cách hiện đại hoá hải quan - Tổng cục Hải quan,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch cải cách, phát triển và hiện đại hoá Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2016 – 2020”.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

1. Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp tổ chức triển khai kế hoạch này theo đúng mục tiêu, hoạt động và lộ trình đề ra; thực hiện báo cáo Tổng cục Hải quan về kết quả, tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch theo định kỳ.

2. Cục Tài vụ quản trị thống nhất với Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp trình Tổng cục phê duyệt dự toán kinh phí và các nguồn lực đảm bảo thực hiện Kế hoạch này.

3. Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp báo cáo với Thường trực Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp để tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ; đồng thời chủ động phối hợp với các ngành có liên quan để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách, phát triển và hiện đại hóa Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2016 – 2020.

4. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan có trách nhiệm phối hợp với Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đồng bộ với chương trình hiện đại hoá của Ngành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp và Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- UBND tỉnh Đồng Tháp (để phối hợp);
- Lãnh đạo TCHQ (để chỉ đạo);
- Lưu:VT, CCHĐH (03b), Cục HQĐT (05b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Vũ Ngọc Anh**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH CẢI CÁCH, PHÁT TRIỂN VÀ HIỆN ĐẠI HÓA  
CỤC HẢI QUAN TỈNH ĐỒNG THÁP GIAI ĐOẠN 2016-2020**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **1206**/QĐ-TCHQ ngày **12** tháng 4 năm 2017  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

**PHẦN I  
MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2016-2020**

**I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ MỤC TIÊU CỤ THỂ**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp trở thành cơ quan hải quan hiện đại, hoạt động trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin và quản lý rủi ro; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa quản lý nhà nước về hải quan; xây dựng đội ngũ công chức chuyên nghiệp, liêm chính, được trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả góp phần tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu, du lịch và đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1. Mục tiêu 1:** Vận hành ổn định, hiệu quả Hệ thống thông quan điện tử VNACCS/VCIS và nâng cấp theo tiến độ của Ngành, giảm tỷ lệ can thiệp, giảm thủ tục, giấy tờ, thời gian xử lý và nhân lực hướng đến thực hiện thủ tục hải quan điện tử “mọi nơi - mọi lúc - mọi phương tiện”; toàn bộ các hoạt động nghiệp vụ được thực hiện trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin; đẩy mạnh áp dụng và nâng cao hiệu quả việc sử dụng các trang thiết bị kỹ thuật hiện đại, công nghệ cao trong kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan.

**2.2. Mục tiêu 2:** Công tác quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ được triển khai sâu rộng trong toàn bộ các hoạt động nghiệp vụ hải quan, tại các khâu trước, trong, sau thông quan nhằm đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về hải quan đồng thời tạo thuận lợi và khuyến khích cho hoạt động xuất nhập khẩu.

**2.3. Mục tiêu 3:** Công tác kiểm soát hải quan được áp dụng đầy đủ các biện pháp nghiệp vụ kiểm soát hải quan, trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng đầy đủ trang thiết bị hiện đại, đảm bảo gắn kết chặt chẽ kiểm soát hải quan và các hoạt động nghiệp vụ hải quan khác; Công tác kiểm tra sau thông quan

79

đạt trình độ chuyên nghiệp, hoạt động có hiệu quả dựa trên áp dụng sâu rộng quản lý rủi ro, ứng dụng công nghệ thông tin và nghiệp vụ kiểm toán sau thông quan (PCA).

**2.4. Mục tiêu 4:** Kiện toàn, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy theo lộ trình triển khai các văn bản quy định của Ngành; nâng cao trình độ cán bộ, công chức đảm bảo phù hợp và đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ theo từng giai đoạn, theo yêu cầu cải cách hành chính, cải cách hiện đại hóa hải quan và định hướng triển khai cơ quan Hải quan điện tử. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp, thành thạo nghiệp vụ, liêm chính và có phẩm chất đạo đức tốt đáp ứng các quy định về quản lý nguồn nhân lực đã được chuẩn hóa của ngành Hải quan và các quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

**2.5. Mục tiêu 5:** Phát triển hiệu quả, sâu, rộng quan hệ đối tác Hải quan – Doanh nghiệp góp phần tạo dựng sự đồng thuận giữa doanh nghiệp và hải quan trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật về hải quan. Xây dựng, phát triển các mối quan hệ hợp tác quốc tế.

## II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Thủ tục Hải quan được thực hiện “mọi nơi - mọi lúc - mọi phương tiện”: Người khai Hải quan thực hiện khai báo mọi nơi với thời gian 24/7, trên các thiết bị cố định, di động hỗ trợ.

2. Thời gian thông quan hàng hóa qua biên giới dưới 36 giờ đối với hàng hóa xuất khẩu, 41 giờ đối với hàng hóa nhập khẩu.

3. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với 100% thủ tục hải quan chủ yếu (mức độ 3 hoặc 4 tương ứng với từng thủ tục).

4. Tỷ lệ phân luồng: Luồng xanh tối thiểu 69%, luồng vàng không quá 25%, luồng đỏ không quá 6%.

5. Hàng năm kết quả đánh giá sự hài lòng của doanh nghiệp và các bên đối tác khi làm thủ tục Hải quan tại Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp phân đầu đạt tỷ lệ từ 70% trở lên.

6. 100% thủ tục hành chính liên quan đến các cơ quan, đơn vị tham gia vào công nghệ thông tin một cửa quốc gia được triển khai, thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp (theo lộ trình của Tổng cục Hải quan).

7. Các giao dịch văn bản, dữ liệu điện tử với các cơ quan liên quan, nội bộ cơ quan Hải quan cơ bản được xử lý trên môi trường điện tử phi giấy tờ (theo lộ trình triển khai Chính phủ điện tử).

8. Xây dựng được mô hình cơ quan Hải quan điện tử và triển khai được ít nhất 70% các bộ phận cấu thành (theo lộ trình của Tổng cục Hải quan).



9. Ít nhất 90% công chức thuộc Chi cục Hải quan trọng điểm, 80% công chức tham mưu nghiệp vụ tại các Chi cục trọng điểm và phòng tham mưu trọng điểm thành thạo nghiệp vụ; 100% công chức quy hoạch lãnh đạo, lãnh đạo các cấp được đào tạo về lý luận chính trị đúng chức danh quy định.

10. Phân đầu 100% các hoạt động quản lý điều hành thực thi các hoạt động nghiệp vụ Hải quan được thực hiện bằng phương thức điện tử (theo lộ trình Tổng cục Hải quan).

11. 100% các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2008, tiến tới áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015 từ quý IV năm 2018 trở về sau.

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2016-2020**

Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trọng tâm trong công tác cải cách, phát triển và hiện đại hóa Hải quan giai đoạn 2016-2020. Để đạt được mục tiêu trên đây, Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Triển khai, vận hành sử dụng, khai thác hiệu quả Hệ thống thông quan điện tử VNACCS/VCIS và các chương trình vệ tinh hỗ trợ cho hoạt động nghiệp vụ theo phương thức quản lý hiện đại, tập trung; tích cực tham gia xây dựng, hoàn thiện cơ sở pháp lý; triển khai đầy đủ, hiệu quả Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra chuyên ngành; tăng cường phương thức kiểm tra hàng hóa và hành lý bằng soi chiếu nhằm giảm tỷ lệ kiểm tra trong quá trình làm thủ tục hải quan, từng bước thực hiện kiểm tra trước khi thực hiện thủ tục hải quan; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao nhất, tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh.

2. Áp dụng sâu rộng kỹ thuật quản lý rủi ro trong tất cả các hoạt động nghiệp vụ gồm: kiểm tra, giám sát hải quan, thanh tra chuyên ngành; triển khai hiệu quả quản lý tuân thủ thông qua các chương trình, kế hoạch hành động phù hợp đối tượng, mục tiêu quản lý; áp dụng các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật.

3. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại.

- Đẩy mạnh triển khai hoạt động kiểm tra sau thông quan cả về số lượng, chất lượng trên cơ sở áp dụng đầy đủ mô hình quản lý tuân thủ, kỹ thuật quản lý rủi ro, ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường trao đổi thông tin với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Nâng cao năng lực đấu tranh phòng, chống buôn lậu, hàng giả, chống gian lận thương mại, rửa tiền, chuyên giá, vận chuyển trái phép hàng hóa và các chất ma túy qua biên giới trên địa bàn thuộc quản lý của Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường phối hợp giữa

các đơn vị trong nội bộ (Đội Kiểm soát, Phòng Nghiệp vụ ... và các Chi cục Hải quan) xây dựng và hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các đơn vị, liên quan đến lĩnh vực kiểm soát hải quan; ứng dụng, khai thác triệt để công nghệ thông tin, các trang thiết bị hiện đại, kết hợp nhuần nhuyễn, đồng bộ, hiệu quả giữa phương thức kiểm soát hải quan hiện đại với phương thức kiểm soát hải quan truyền thống.

4. Đổi mới cơ bản phương thức quản lý nguồn nhân lực theo khung năng lực dựa trên mô tả vị trí việc làm, sử dụng nguồn nhân lực đảm bảo bố trí đúng người, đúng việc, nâng cao hiệu suất làm việc của cán bộ công chức trong Cục; đẩy mạnh hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, văn hóa giao tiếp và tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức.

5. Đẩy mạnh quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp trong trao đổi thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp về thủ tục hải quan; quan hệ hợp tác giữa Hải quan với các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; đẩy mạnh phát triển các mối quan hệ hợp tác quốc tế với Hải quan Campuchia.

6. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phương tiện hiện đại đáp ứng kịp thời yêu cầu công tác hiện đại hóa, nâng cao hiệu quả sử dụng trang thiết bị kỹ thuật hiện đại, công nghệ mới trong kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan.

## PHẦN II

### NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG KẾ HOẠCH

#### I. HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

##### 1. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 1

1.1. **Hoạt động 1:** Rà soát, kiến nghị sửa đổi hệ thống pháp luật hải quan và pháp luật có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về hải quan, quy trình nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Xây dựng kế hoạch rà soát đánh giá hệ thống pháp luật hải quan và pháp luật có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về hải quan, quy trình nghiệp vụ hàng năm.

- Triển khai thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá; kiến nghị sửa đổi hệ thống pháp luật hải quan, pháp luật có liên quan và quy trình nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

1.2. **Hoạt động 2:** Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện văn bản quy phạm luật mới.

- Tập huấn văn bản quy phạm pháp luật, quy trình nghiệp vụ mới cho cán bộ, công chức thực hiện.

**1.3. Hoạt động 3:** Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về hải quan, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hải quan, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho cá nhân, tổ chức thực hiện xuất nhập khẩu.

- Thực hiện các chuyên đề tuyên truyền, hình thức, phương thức tuyên truyền phổ biến pháp luật như tổ chức thông báo, phát tờ rơi hoặc tuyên truyền trên website của Cục, trên phương tiện thông tin đại chúng đối với những thay đổi của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, quy trình thủ tục, phương pháp quản lý, mô hình quản lý...

**1.4. Hoạt động 4:** Triển khai đầy đủ các chương trình vệ tinh theo lộ trình của Tổng cục Hải quan, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hệ thống thông quan điện tử VNACCS/VCIS tại đơn vị.

- Thực hiện duy trì, giám sát và vận hành Hệ thống thông quan điện tử VNACCS/VCIS ổn định, an ninh, an toàn 24/7.

- Triển khai đầy đủ các chương trình vệ tinh hỗ trợ nghiệp vụ hải quan theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.

- Tăng cường đào tạo, hướng dẫn cho công chức, cộng đồng doanh nghiệp về sử dụng Hệ thống thông quan điện tử VNACCS/VCIS, đảm bảo thực hiện đúng quy trình, chức năng, nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Hệ thống thông quan điện tử VNACCS/VCIS.

**1.5. Hoạt động 5:** Triển khai, vận hành Cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN thực hiện kết nối, trao đổi thông tin bằng phương thức điện tử, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, phương tiện, hành lý hành khách xuất nhập cảnh.

- Triển khai tất cả các thủ tục hành chính của các Bộ, ngành tham gia quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; người và phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.

- Triển khai sử dụng các chứng từ điện tử (giấy phép điện tử, giấy chứng nhận điện tử và các giấy tờ điện tử tương đương) được cấp thông qua Cơ chế một cửa quốc gia khi thực hiện các thủ tục hành chính khác có liên quan.

- Triển khai mở rộng hệ thống một cửa quốc gia đối với tất cả các cảng biển, cảng sông, cảng chuyên dùng, Chi cục Hải quan trực thuộc Cục.

- Triển khai kết nối Cơ chế một cửa ASEAN theo lộ trình của Tổng cục Hải quan để thực hiện trao đổi và công nhận lẫn nhau về các chứng từ thương mại được cấp dưới dạng điện tử với các nước ASEAN.



**1.6. Hoạt động 6:** Đẩy mạnh thực hiện Đề án “Giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu” của Chính phủ trên địa bàn quản lý của Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành có liên quan trên địa bàn tỉnh đề xuất, kiến nghị với Tổng cục Hải quan, các Bộ, Ngành sửa đổi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về kiểm tra chuyên ngành theo Quyết định số 2026/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính Phủ.

- Đề xuất Tổng cục Hải quan kiến nghị với các Bộ, Ngành xây dựng nguyên tắc kiểm tra chuyên ngành đảm bảo đổi mới phương pháp kiểm tra chuyên ngành theo hướng tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, giảm chi phí, rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành xây dựng, ký kết quy chế phối hợp nhằm tăng cường công tác quản lý hàng hóa chuyên ngành tại địa bàn nhằm rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa, tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục của các cơ quan kiểm tra chuyên ngành trên cổng thông tin một cửa quốc gia (NSW).

- Phối hợp với các cơ quan kiểm tra chuyên ngành và công ty kinh doanh kho, bãi, cảng thành lập các địa điểm kiểm tra tập trung tại cửa khẩu trên địa bàn.

- Hoàn thiện mô hình địa điểm kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Thường Phước và Dinh Bà.

**1.7. Hoạt động 7:** Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả và hiện đại hóa hoạt động kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu trên địa bàn quản lý của Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp.

- Rà soát, đề xuất giải pháp áp dụng công nghệ trong quản lý nhà nước về Hải quan đối với công tác giám sát hải quan tại cửa khẩu và kho, bãi đảm bảo phù hợp với quy định chung và với đặc thù quản lý tại địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Rà soát, kiến nghị trang cấp hoặc thay thế các thiết bị: Hệ thống Camera giám sát, máy soi hành lý, cân ô tô, thiết bị đọc mã vạch... để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh tại các cửa khẩu đường bộ, các địa điểm kiểm tra hàng hóa, cảng biển, cảng sông, cảng chuyên dùng...

- Triển khai nghiệp vụ giám sát trên cơ sở kết nối thông tin giữa cơ quan hải quan với doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi cảng biển, cảng sông, cảng chuyên dùng, trạm liên ngành tại khu vực biên giới để giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu đưa vào, đưa ra, lưu giữ trong khu vực giám sát hải quan, chuyển công tác giám sát hải quan từ phương thức trực tiếp sang phương thức giám sát bằng camera.



- Triển khai hệ thống giám sát hải quan sử dụng mã vạch theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.

- Triển khai Đề án ứng dụng công nghệ Seal định vị GPS trong giám sát hải quan theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.

- Nâng cao hiệu suất của trạm cân ô tô tại cửa khẩu quốc tế Dinh Bà nhằm phục vụ tốt cho hoạt động kiểm tra, giám sát hải quan

- Nâng cao hiệu quả kiểm tra hành lý của hành khách xuất nhập cảnh qua biên giới đất liền tại cửa khẩu quốc tế Thường Phước và Dinh Bà bằng máy soi hành lý.

**1.8. Hoạt động 8:** Mở rộng việc triển khai thực hiện thanh toán thuế, lệ phí hải quan bằng phương thức điện tử (e-Payment).

- Rà soát thủ tục thực hiện thanh toán thuế, lệ phí bằng phương thức điện tử.

- Đề xuất đơn giản hóa thủ tục và triển khai mở rộng các ngân hàng tham gia hệ thống.

- Triển khai dịch vụ thanh toán điện tử đối với các khoản thuế, phí, lệ phí được áp dụng đối với 100% các thủ tục hành chính trên cổng thông tin một cửa quốc gia.

**1.9. Hoạt động 9:** Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính công, cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, cấp độ 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai các hoạt động đào tạo về dịch vụ công trực tuyến cho cán bộ, công chức trong đơn vị, chuẩn bị trang thiết bị cần thiết trong triển khai dịch vụ công trực tuyến.

- Rà soát, kiến nghị, sửa đổi các bộ thủ tục hành chính đang thực hiện tại cấp Cục và cấp Chi cục theo hướng minh bạch, đơn giản, thuận tiện tạo nền tảng cho việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao nhất tương ứng với từng thủ tục trên cổng thông tin điện tử Hải quan.

- Tăng cường hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan.

- Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và 4 với 100% các thủ tục tại cấp Cục và Chi cục.

## **2. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 2**

**2.1. Hoạt động 1:** Triển khai áp dụng quản lý rủi ro toàn diện, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả áp dụng quản lý rủi ro trên các lĩnh vực nghiệp vụ hải quan.

- Triển khai thực hiện việc thu thập, xử lý thông tin, áp dụng quản lý rủi ro trong hoạt động kiểm tra, giám sát hải quan đối với hành lý của người xuất nhập cảnh.

- Triển khai áp dụng quản lý rủi ro trong lựa chọn kiểm tra hàng hóa trong quá trình xếp, dỡ từ phương tiện vận tải nhập cảnh xuống kho, bãi, cảng, khu vực cửa khẩu nhập và hàng hóa xuất khẩu sau khi đã thông quan được tập kết tại khu vực cửa khẩu xuất.

- Tăng cường phân tích đánh giá rủi ro, áp dụng biện pháp kiểm soát đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc diện quản lý chuyên ngành.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động thu thập thông tin, xây dựng hồ sơ đối tượng kiểm tra sau thông quan để cung cấp thông tin cho các đơn vị nghiệp vụ; nghiên cứu, đề xuất để hoàn thiện Bộ chỉ số đánh giá tuân thủ, đánh giá rủi ro để lựa chọn đối tượng kiểm tra sau thông quan phù hợp với yêu cầu quản lý từng thời kỳ.

- Triển khai áp dụng quản lý rủi ro trong công tác quản lý thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu trong đó tập trung vào công tác hoàn thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.

**2.2. Hoạt động 2:** Triển khai các hoạt động giảm tỷ lệ kiểm tra luồng vàng, đỏ hàng năm.

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá việc thiết lập, áp dụng tiêu chí phân luồng quyết định kiểm tra tại các cấp và việc chuyển luồng kiểm tra tại Chi cục Hải quan; chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với các trường hợp thực hiện không đúng quy trình, quy định hướng dẫn của Bộ Tài chính và Tổng cục Hải quan.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra để giảm tỷ lệ chuyển luồng kiểm tra của Chi cục Hải quan đồng thời xử lý nghiêm đối với các trường hợp chuyển luồng tùy tiện.

- Thực hiện áp dụng danh mục hàng hóa rủi ro đối với doanh nghiệp không tuân thủ và doanh nghiệp có rủi ro cao.

- Tham mưu, đề xuất xây dựng, bổ sung, cập nhật Danh mục hàng hóa rủi ro về kiểm tra chuyên ngành để áp dụng quản lý rủi ro.

**2.3. Hoạt động 3:** Công khai tiêu chí đánh giá, ứng dụng hệ thống cảnh báo; công khai lý do doanh nghiệp được phân luồng.

- Thực hiện áp dụng tiêu chí đánh giá doanh nghiệp để phân luồng theo hướng dẫn của Tổng cục Hải quan.

- Trả lời lý do luồng vàng, luồng đỏ khi doanh nghiệp đề nghị hoặc khiếu nại.

**2.4. Hoạt động 4:** Thực hiện quản lý tuân thủ, áp dụng các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật.

- Triển khai thực hiện các văn bản quy định, hướng dẫn quy định về quản lý tuân thủ đối với cộng đồng doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn.

- Triển khai Đề án “Khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật hải quan” theo phân cấp, hướng dẫn của Tổng cục Hải quan.

- Tổ chức triển khai thực hiện đo lường tuân thủ và các chương trình quản lý, đánh giá tuân thủ đối với các doanh nghiệp hoạt động xuất, nhập khẩu theo phân cấp, hướng dẫn của Tổng cục Hải quan.

### **3. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 3**

**3.1. Hoạt động 1:** Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra sau thông quan hướng tới đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp, đảm bảo hoạt động kiểm tra sau thông quan phù hợp với chuẩn mực quốc tế.

- Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra sau thông quan cả về số lượng và chất lượng trên cơ sở áp dụng đầy đủ kỹ thuật quản lý rủi ro, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong toàn bộ hoạt động kiểm tra sau thông quan.

- Triển khai Đề án tăng cường năng lực kiểm tra sau thông quan đến năm 2015 và tầm nhìn đến 2020 của ngành Hải quan đã được Bộ Tài chính phê duyệt theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.

- Thành lập các Tổ, Đội hoặc nhóm định hướng kiểm tra sau thông quan theo các mảng, đề tài chuyên sâu tùy theo năng lực sở trường như: Kiểm tra về trị giá hải quan; kiểm tra về mã số hàng hóa; kiểm tra về các dự án đầu tư được ưu đãi; kiểm tra về các mặt hàng khoáng sản xuất khẩu...

- Xây dựng sở tay về nghiệp vụ Kiểm tra sau thông quan, cách xử lý các tình huống phát sinh trong công tác kiểm tra sau thông quan.

- Hàng năm rà soát đội ngũ cán bộ công chức làm công tác kiểm tra sau thông quan để xây dựng kế hoạch đào tạo và bổ sung nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công việc theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp. Đa dạng hóa hình thức đào tạo đối với cán bộ công chức làm công tác kiểm tra sau thông quan. Việc điều động, luân chuyển đối với cán bộ công chức làm công tác kiểm tra sau thông quan đảm bảo nguyên tắc kế thừa và đào tạo chuyên sâu.

- Tiếp tục triển khai sâu rộng việc xét doanh nghiệp ưu tiên trên địa bàn.

- Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp chấp hành tốt pháp luật, đảm bảo các điều kiện để được hưởng chính sách của chương trình doanh nghiệp ưu tiên theo quy định của Tổng cục Hải quan.

**3.2. Hoạt động 2:** Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thu thập thông tin và đánh giá, phân loại doanh nghiệp; áp dụng quản lý rủi ro trong việc lựa chọn đối tượng kiểm tra sau thông quan.

- Sử dụng, khai thác hiệu quả các phần mềm của ngành Hải quan trong việc thu thập số liệu, thông tin về doanh nghiệp, hàng hóa xuất nhập khẩu để đánh giá, phân loại doanh nghiệp phục vụ công tác kiểm tra sau thông quan.

- Xây dựng bộ tiêu chí phân loại hồ sơ hải quan, doanh nghiệp theo tiêu chí quản lý rủi ro.

- Xây dựng quy chế và bộ tiêu chí cập nhật thông tin dữ liệu kết quả kiểm tra sau thông quan đầy đủ, kịp thời.

- Áp dụng quản lý rủi ro trong việc lựa chọn đối tượng kiểm tra sau thông quan.

**3.3. Hoạt động 3:** Xây dựng quy chế phối kết hợp, trao đổi thông tin giữa lực lượng kiểm tra sau thông quan của Cục với các đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Xây dựng, ký kết quy chế phối hợp, thỏa thuận hợp tác trong trao đổi thông tin.

- Đầu tư, chuẩn bị hạ tầng phục vụ thực hiện trao đổi thông tin.

- Thực hiện trao đổi, chia sẻ thông tin với các bên liên quan.

**3.4. Hoạt động 4:** Triển khai hiệu quả Đề án nâng cao năng lực cho lực lượng hải quan chuyên trách chống buôn lậu, phòng chống tội phạm ma túy đến năm 2020.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án hàng năm.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động.

- Tổng kết, đánh giá, kiến nghị nâng cao kết quả thực hiện Đề án hàng năm.

**3.5. Hoạt động 5:** Nâng cao năng lực cán bộ, công chức trong hoạt động kiểm soát hải quan.

- Đào tạo lực lượng công chức kiểm soát có thể sử dụng thành thạo, nhuần nhuyễn, đồng bộ các phương thức kiểm soát hải quan truyền thống và phương thức kiểm soát hải quan hiện đại.

- Nâng cao chất lượng xây dựng và xử lý cơ sở bí mật, mạng lưới cộng tác viên.

**3.6. Hoạt động 6:** Tăng cường công tác tham mưu, chỉ đạo; tổ chức lực lượng đấu tranh quyết liệt, có hiệu quả với hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

- Xây dựng các kế hoạch đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.



- Tham mưu cho Lãnh đạo tỉnh và Ban chỉ đạo 389 tỉnh tiếp tục tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành chức năng; công tác kiểm tra, giám sát để nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Chủ động ký kết các Quy chế phối hợp với các đơn vị Công an, Bộ đội Biên phòng, Quản lý thị trường ... và các đơn vị trong ngành Hải quan trong trao đổi thông tin để nâng cao hiệu quả hoạt động tuần tra kiểm soát, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, ma túy, rửa tiền...

- Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

#### **4. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 4**

##### **4.1. Hoạt động 1: Đổi mới phương thức quản lý nguồn nhân lực.**

- Triển khai thực hiện cơ sở dữ liệu vị trí việc làm toàn Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2016-2020 theo kế hoạch của Tổng cục Hải quan.

- Triển khai thực hiện phương thức quản lý nguồn nhân lực theo năng lực dựa trên mô tả vị trí việc làm với tất cả các đơn vị trong toàn Cục.

- Xây dựng kế hoạch luân chuyển, sắp xếp bố trí những cán bộ công chức có đạo đức phẩm chất tốt, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ vào các khâu công tác quan trọng.

- Xây dựng kế hoạch về tinh giản biên chế của Cục trên cơ sở đánh giá, sử dụng biên chế theo vị trí việc làm gắn với cơ cấu ngạch công chức.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ đảm bảo việc thực hiện của công chức đúng quy trình thủ tục.

**4.2. Hoạt động 2:** Triển khai một số mô hình tổ chức bộ máy mới để đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ triển khai Quyết định số 1919/QĐ-BTC ngày 06/9/2016 của Bộ Tài chính, từng bước đáp ứng yêu cầu thực hiện thủ tục hải quan điện tử trên Hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS.

- Triển khai thực hiện Quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng, Chi cục và tương đương thuộc Cục.

- Xây dựng Quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Đội, Tổ công tác thuộc Chi cục và tương đương theo lộ trình Tổng cục Hải quan.

- Triển khai mô hình tổ chức bộ máy mới cho các Đội, Tổ công tác thuộc Chi cục và tương đương.

##### **4.3. Hoạt động 3: Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn**

ng nghiệp vụ phát triển nguồn nhân lực.

- Rà soát nhu cầu, nắm bắt, đánh giá trước xu hướng yêu cầu nhiệm vụ trong từng thời kỳ, giai đoạn cụ thể để xây dựng, triển khai các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức.

- Thường xuyên tổ chức đánh giá để đào tạo, nâng cao trình độ, hướng tới sự chuyên nghiệp cho cán bộ, công chức bằng cách thực hiện sát hạch trình độ công chức theo định kỳ.

- Tăng cường phối hợp đào tạo với các đơn vị trong và ngoài ngành, đào tạo theo hướng chuyên sâu về một số lĩnh vực như: phân loại hàng hoá, xác định trị giá, kiểm tra sau thông quan, quản lý rủi ro, kiểm soát chống buôn lậu cho công chức; đào tạo kỹ năng quản lý hải quan hiện đại cho cán bộ lãnh đạo, đào tạo về kỷ cương, kỷ luật hành chính, lễ tiết, tác phong của công chức hải quan trong thực thi công vụ, từng bước xây dựng hình ảnh công chức hải quan hiện đại, văn minh, chuyên nghiệp.

- Xây dựng phương án đào tạo tại chỗ, tổ chức các lớp tự bồi dưỡng tại các đơn vị cơ sở, đồng thời khuyến khích cán bộ công chức tự học tập để nâng cao trình độ.

- Đề xuất trang bị thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác tự đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

- Tổng hợp, xây dựng nguồn tài liệu đào tạo trên cơ sở nguồn tài liệu Sổ tay nghiệp vụ do đơn vị xây dựng được Tổng cục Hải quan phê duyệt của các lĩnh vực nghiệp vụ thông quan, sau thông quan đáp ứng nhu cầu nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ công chức.

#### **4.4. Hoạt động 4: Thực hiện liên chính hải quan**

- Tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm các quy định về kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi nhiệm vụ, đảm bảo tuân thủ các quy định liên quan đến công chức hải quan trong phòng, chống các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, công chức hải quan.

- Tăng cường công tác thanh tra chuyên ngành, thanh tra công vụ về kỷ luật, kỷ cương hành chính và đảm bảo tuân thủ các quy định về thực hiện liên chính hải quan, phòng, chống các biểu hiện tiêu cực, phiền hà, sách nhiễu, tham nhũng của cán bộ, công chức hải quan.

- Duy trì thực hiện nghiêm Nghị định số 45/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, Quyết định số 2548/QĐ-TCHQ ngày 01/9/2015 của Tổng cục Hải quan Ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động ngành Hải quan.

- Lãnh đạo Cục phối hợp với Đảng ủy Cục và các Đoàn thể quán triệt đến công chức, đảng viên thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và các quy định có liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi đua khen thưởng và công tác xử lý kỷ luật.

## **5. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 5**

**5.1. Hoạt động 1:** Xây dựng, phát triển quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp.

- Xây dựng Kế hoạch phát triển quan hệ đối tác Hải quan –Doanh nghiệp của Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp hàng năm.

- Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp cấp Cục và cấp Chi cục để trả lời các vướng mắc về thủ tục hải quan cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Xây dựng kế hoạch tiếp tục ký kết Thỏa thuận quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp với các doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi cảng biển, cảng sông, cảng chuyên dùng, các hiệp hội doanh nghiệp hàng năm.

- Tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của doanh nghiệp đối với hoạt động hải quan; phối hợp với doanh nghiệp và các bên liên quan thực hiện giám sát việc thực thi pháp luật, công vụ của cơ quan hải quan.

**5.2. Hoạt động 2:** Hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ kịp thời các vướng mắc về chính sách và thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan trên cơ sở bảo đảm tôn trọng quyền tự do kinh doanh, tạo môi trường thông thoáng, bình đẳng, ổn định, minh bạch.

- Kiện toàn tổ tư vấn Hải quan – Doanh nghiệp

- Duy trì và nâng cao chất lượng của tổ giải quyết vướng mắc; duy trì thường xuyên đường dây nóng để tiếp nhận ý kiến của người dân và doanh nghiệp; niêm yết công khai số điện thoại của lãnh đạo Cục, lãnh đạo các Chi cục, các đơn vị thường xuyên trực tiếp làm việc với doanh nghiệp; niêm yết công khai các văn bản qui phạm pháp luật liên quan đến thủ tục hải quan.

- Duy trì, nâng cao thực hiện công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo, không để tồn đọng đơn khiếu kiện, tố cáo theo luật định.

**5.3. Hoạt động 3:** Xây dựng, phát triển mối quan hệ hợp tác với các cơ quan ban ngành có liên quan trong thực hiện quản lý nhà nước về Hải quan

Đẩy mạnh trao đổi thông tin và hợp tác đối tác với các Sở, Ban, Ngành, Chính quyền địa phương nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước về Hải quan.

**5.4. Hoạt động 4:** Xây dựng, phát triển các mối quan hệ hợp tác quốc tế với Hải quan Campuchia.

- Phát triển về chiều sâu trong quan hệ hợp tác với Hải quan Campuchia.
- Tổ chức thông tin tuyên truyền đối ngoại trong toàn Cục về các yêu cầu, cam kết quốc tế, tập quán và thông lệ quốc tế.

## **6. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 6**

**6.1. Hoạt động 1:** Đầu tư, xây dựng trụ sở làm việc phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị theo chủ trương được Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan phê duyệt.

- Xây dựng mới trụ sở Chi cục Hải quan cửa khẩu Thường Phước.
- Xây dựng mới trụ sở Chi cục Hải quan Mộc Rá.
- Xây dựng mới trụ sở Chi cục Hải quan Bình Phú.

**6.2. Hoạt động 2:** Nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng máy móc thiết bị. Xây dựng quy trình quản lý, vận hành, sử dụng máy móc thiết bị chuyên dụng được trang cấp.

- Khảo sát hiện trạng, xây dựng kế hoạch duy tu, bảo dưỡng trang thiết bị máy móc định kỳ hàng quý, hàng năm.
- Tổ chức thực hiện việc mua sắm, cung cấp và bổ sung kịp thời các trang thiết bị phục vụ công tác cho đơn vị.
- Cử công chức đi đào tạo chuyên sâu về sử dụng trang thiết bị hiện đại phục vụ cho kiểm tra, giám sát để công chức sử dụng thành thạo, chính xác và làm chủ được công nghệ hiện đại.
- Tổ chức các cuộc hội thảo nội bộ chia sẻ kinh nghiệm về cách sử dụng trang thiết bị hiện đại. Tổ chức các chuyến đi học tập kinh nghiệm tại các Cục Hải quan phát sinh thường xuyên hành khách xuất nhập cảnh để trao đổi và học hỏi kinh nghiệm.

**6.3. Hoạt động 3:** Chuẩn hóa về quy trình, quy chế vận hành, sử dụng máy móc, trang thiết bị đặc thù, chuyên dụng.

- Xây dựng, hoàn thiện quy chế, quy trình quản lý tài sản.
- Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế, quy trình vận hành, khai thác các hệ thống máy móc, trang thiết bị đặc thù.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, sử dụng hiệu quả các trang thiết bị đặc thù như: Máy soi hành lý, camera giám sát, cân ô tô...

## **II. HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ NGOÀI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

**1. Hoạt động 1:** Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin cho các đơn vị.



- Phối hợp Tổng cục Hải quan triển khai công tác đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin.

- Rà soát, đánh giá trang thiết bị công nghệ thông tin đưa ra yêu cầu về đầu tư mới, thay thế, nâng cấp.

- Triển khai thực hiện ảo hóa hệ thống công nghệ thông tin, backup dữ liệu.

**2. Hoạt động 2:** Đẩy mạnh áp dụng phương thức điện tử trong công tác quản lý điều hành, quản trị các hoạt động nội bộ; ứng dụng văn phòng điện tử mang lại hiệu quả cao trong công việc, tiết kiệm thời gian, chi phí.

- Khảo sát, đánh giá hiện trạng, đề xuất yêu cầu nghiệp vụ để phát triển hệ thống mới.

- Điện tử hóa báo cáo giấy nghiệp vụ; cung cấp thông tin nghiệp vụ điện tử hỗ trợ lãnh đạo các cấp ra quyết định về nghiệp vụ.

- Ban hành quy chế văn thư lưu trữ của Cục để quản lý toàn bộ công văn đi, đến một cách khoa học, hiệu quả.

- Triển khai quản lý thông tin và điều hành công việc qua mạng mọi lúc mọi nơi, kịp thời và nhanh chóng nhằm xây dựng mô hình văn phòng điện tử toàn diện, hiện đại, không giấy tờ.

**3. Hoạt động 3:** Duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008, tiến tới áp dụng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015:

- Kiện toàn lại Ban chỉ đạo triển khai Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008, tiến tới áp dụng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn, triển khai các quy định về Hệ thống quản lý chất lượng ISO cho công chức hiểu biết và áp dụng hiệu quả.

- Định kỳ đánh giá hiệu quả hoạt động Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, ISO 9001:2015.

**4. Hoạt động 4:** Ứng dụng và triển khai hệ thống chỉ số đánh giá hiệu quả công việc của một số lĩnh vực nghiệp vụ hải quan.

- Ứng dụng hệ thống chỉ số đánh giá kết quả công việc một số lĩnh vực nghiệp vụ hải quan chủ yếu.

- Tổ chức đo thời gian giải phóng hàng cấp Cục: nghiêm túc triển khai chỉ đạo của Tổng cục Hải quan về thực hiện đo giải phóng hàng, tổng hợp phân tích, đánh giá kết quả, xác định được hạn chế thiếu sót cần khắc phục trong quá trình thông quan, đề xuất các biện pháp tăng hiệu quả hoạt động của các khâu nghiệp vụ, giảm thời gian thông quan hàng hóa.

*(Chi tiết các nội dung hoạt động tại phụ lục hoạt động)*





Phụ lục

**CÁC HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH**

**CẢI CÁCH, PHÁT TRIỂN VÀ HIỆN ĐẠI HOÁ CỤC HẢI QUAN TỈNH ĐỒNG THÁP GIAI ĐOẠN 2016-2020**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 206/QĐ-TCHQ ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

TT	Hoạt động	Hoạt động chi tiết	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
<b>I. HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM</b>							
<b>1. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 1</b>							
1	<b>Hoạt động 1:</b> Rà soát, kiến nghị sửa đổi hệ thống cơ sở pháp luật hải quan và pháp luật có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về hải quan, quy trình nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.	1.1. Xây dựng kế hoạch rà soát đánh giá hệ thống cơ sở pháp luật hải quan và pháp luật có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về hải quan, quy trình nghiệp vụ hàng năm.	Kế hoạch rà soát, đánh giá.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		1.2. Triển khai thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá; kiến nghị sửa đổi hệ thống pháp luật hải quan, pháp luật có liên quan và quy trình nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.	- Các báo cáo rà soát, đánh giá. - Ý kiến, đề xuất, kiến nghị.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
2	<b>Hoạt động 2:</b> Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật.	2.1. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện văn bản quy phạm luật mới.	Kế hoạch.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		2.2. Tập huấn văn bản quy phạm pháp luật, quy trình nghiệp vụ mới	- Kế hoạch tập huấn. - Các lớp tập huấn cho	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	

		cho cán bộ, công chức thực hiện.	cán bộ, công chức. - Số lượt cán bộ, công chức được tập huấn.			thuộc Cục	
3	<b>Hoạt động 3:</b> Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hải quan; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.	3.1. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hải quan, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.	Kế hoạch tuyên truyền.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		3.2. Tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho cá nhân, tổ chức thực hiện xuất nhập khẩu.	- Các lớp tập huấn. - Kết quả hỗ trợ pháp lý.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		3.3. Thực hiện các chuyên đề tuyên truyền, hình thức, phương thức tuyên truyền phổ biến pháp luật, hỗ trợ pháp lý...	- Các bài viết hướng dẫn thực hiện văn bản quy phạm pháp luật. - Các phóng sự truyền hình. - Các văn bản quy phạm pháp luật cập nhật trên Website.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Văn phòng và các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục có liên quan	
4	<b>Hoạt động 4:</b> Triển khai đầy đủ, kịp thời các chương trình, kế hoạch, chỉ đạo của Tổng cục Hải quan trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động của Hệ thống thông quan điện tử VNACCS/VCIS tại đơn vị.	4.1. Thực hiện duy trì, giám sát và vận hành Hệ thống thông quan điện tử VNACCS/VCIS ổn định, an ninh, an toàn 24/7.	- Hệ thống VNACCS được vận hành ổn định. - Các trang thiết bị phục vụ cho quản lý, vận hành hệ thống ổn định được trang bị đầy đủ.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		4.2. Triển khai đầy đủ các chương trình vệ tinh hỗ trợ nghiệp vụ hải quan theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.	Các hệ thống được triển khai thực hiện, khai thác ổn định.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	

		4.3. Tăng cường đào tạo, hướng dẫn cho công chức, cộng đồng doanh nghiệp về sử dụng Hệ thống thông quan điện tử VNACCS/VCIS, đảm bảo thực hiện đúng quy trình, chức năng, nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Hệ thống thông quan điện tử VNACCS/VCIS.	- Kế hoạch đào tạo. - Giáo trình, nội dung đào tạo. - Lướt người được đào tạo.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
5	<b>Hoạt động 5:</b> Triển khai, vận hành Cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN thực hiện kết nối, trao đổi thông tin bằng phương thức điện tử, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất nhập khẩu, phương tiện, hành lý, hành khách xuất nhập cảnh.	5.1. Triển khai tất cả các thủ tục hành chính của các Bộ, Ngành tham gia quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; người và phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.	Các thủ tục hành chính của các Bộ, ngành liên quan đến hoạt động hải quan được thực hiện trên hệ thống một cửa quốc gia.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Phòng CNTT, các Chi cục trực thuộc Cục	
		5.2. Triển khai sử dụng các chứng từ điện tử (giấy phép điện tử, giấy chứng nhận điện tử và các giấy tờ điện tử tương đương) được cấp thông qua Cơ chế một cửa quốc gia khi thực hiện các thủ tục hành chính khác có liên quan.	Các chứng từ điện tử được thực hiện trên hệ thống một cửa quốc gia.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Phòng CNTT, các Chi cục trực thuộc Cục	
		5.3. Triển khai mở rộng hệ thống một cửa quốc gia đối với tất cả các cảng biển, cảng sông, cảng chuyên dùng, Chi cục Hải quan trực thuộc Cục	Hệ thống một cửa quốc gia đối với cảng biển, cảng sông, cảng song chuyên dung, Chi cục HQ được mở rộng.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Phòng CNTT, các Chi cục trực thuộc Cục	
		5.4. Triển khai kết nối Cơ chế một cửa ASEAN theo lộ trình của Tổng cục Hải quan để thực hiện trao đổi và công nhận lẫn nhau về các chứng từ thương mại được cấp dưới dạng điện	Kết nối nối Cơ chế một cửa ASEAN đảm bảo đúng theo kế hoạch Tổng cục.	Theo lộ trình của Tổng cục Hải quan	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục HQ trực thuộc Cục	



		từ với các nước ASEAN.					
6	<p><b>Hoạt động 6:</b> Đẩy mạnh thực hiện Đề án "Giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu" của Chính phủ trên địa bàn quản lý của Cục Hải quan Đồng Tháp.</p>	<p>6.1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành có liên quan trên địa bàn tỉnh đề đề xuất, kiến nghị với Tổng cục Hải quan, các Bộ, Ngành sửa đổi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về kiểm tra chuyên ngành theo Quyết định số 2026/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ.</p>	<p>Nội dung rà soát, kiến nghị.</p> <p>Văn bản kiến nghị.</p>	2016-2017	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		<p>6.2. Đề xuất TCHQ kiến nghị với các Bộ, Ngành cơ quan có chức năng xây dựng nguyên tắc kiểm tra chuyên ngành đảm bảo đổi mới phương pháp kiểm tra chuyên ngành theo hướng tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, giảm chi phí, rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa.</p>	<p>Nội dung đề xuất, kiến nghị.</p> <p>Văn bản kiến nghị.</p>	2016-2018	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		<p>6.3 Phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành xây dựng, ký kết quy chế phối hợp nhằm tăng cường công tác quản lý hàng hóa chuyên ngành tại địa bàn nhằm rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục của các cơ quan kiểm tra chuyên ngành trên NSW.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy chế phối hợp được ký kết.</li> <li>- Số lượng thủ tục kiểm tra chuyên ngành thực hiện trên cổng thông tin một cửa quốc gia (NSW).</li> </ul>	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		<p>6.4. Phối hợp với các cơ quan kiểm tra chuyên ngành và công ty kinh doanh cảng thành lập các địa điểm</p>	<p>Số lượng các địa điểm kiểm tra tập trung tại cửa khẩu cảng biển trên</p>	2016-2017	Các Chi cục trực thuộc Cục	Phòng GSQL	

		kiểm tra tập trung tại cửa khẩu cảng biển trên địa bàn.	địa bàn được thành lập.				
			Vận hành ổn định, hiệu quả địa điểm kiểm tra tập trung tại cửa khẩu cảng biển đã được thành lập.	2017-2020	Các Chi cục trực thuộc Cục	Phòng GSQL	
		6.5. Hoàn thiện mô hình địa điểm kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Thường Phước và Dinh Bà.	Mô hình địa điểm kiểm tra hàng hóa XNK tập trung hoàn thành.	2017-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
7	Hoạt động 7: Đẩy mạnh và hiện đại hóa hoạt động kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu trên địa bàn quản lý của Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp.	7.1. Rà soát, đề xuất giải pháp áp dụng công nghệ trong quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp gia công, sản xuất xuất khẩu trên địa bàn và công tác giám sát hải quan tại cảng biển, cửa khẩu và kho bãi đảm bảo phù hợp với quy định chung và với đặc thù quản lý tại địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	Các giải pháp công nghệ trong quản lý nhà nước về hải quan đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		7.2. Rà soát, kiến nghị trang cấp hoặc thay thế các thiết bị: Hệ thống Camera giám sát, máy soi hàng hóa, cân ô tô, thiết bị đọc mã vạch... để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh tại các cửa khẩu đường bộ và cảng biển, các địa điểm kiểm tra hàng hóa, cảng biển, cảng sông, cảng chuyên dùng...	Hệ thống camera giám sát, máy soi hàng hóa, cân ô tô, thiết bị đọc mã vạch được trang bị và sử dụng trong công tác quản lý nhà nước về hải quan tại các chi cục Hải quan trực thuộc Cục.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục HQ trực thuộc Cục	
		7.3. Triển khai nghiệp vụ giám sát trên cơ sở kết nối thông tin giữa cơ	- Kết nối thông tin giữa cơ quan hải quan với	2018	Phòng Nghiệp vụ		

		quan hải quan với doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi cảng biển để giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu đưa vào, đưa ra, lưu giữ trong khu vực giám sát hải quan, chuyên công tác giám sát hải quan từ phương thức trực tiếp sang phương thức giám sát bằng camera.	doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi cảng biển. - Thực hiện giám sát trực tuyến.				Các Chi cục HQ trực thuộc Cục
		7.4. Triển khai hệ thống giám sát hải quan sử dụng mã vạch theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.	- Hệ thống giám sát hải quan sử dụng mã vạch được triển khai. - Hệ thống giám sát hải quan sử dụng mã vận hành, khai thác ổn định.	Theo lộ trình của TCHQ	Phòng Nghiệp vụ		Các Chi cục HQ trực thuộc Cục
		7.5. Triển khai Đề án ứng dụng công nghệ Seal định vị GPS trong giám sát hải quan theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.	Công nghệ Seal định vị được áp dụng trong giám sát hải quan.	Theo lộ trình của TCHQ	Phòng Nghiệp vụ		Các đơn vị trực thuộc Cục
		7.6. Nâng cao hiệu suất của trạm cân ô tô tại cửa khẩu Dinh Bà nhằm phục vụ tốt cho hoạt động kiểm tra, giám sát Hải quan.	- Vận hành khai thác ổn định, hiệu quả trạm cân. - Tần suất sử dụng trạm cân tăng hàng năm.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ		Các Chi cục HQ trực thuộc Cục
		7.7. Nâng cao hiệu suất kiểm tra hành lý của hành khách xuất nhập cảnh qua biên giới đất liền tại cửa khẩu Thường Phước và Dinh Bà bằng máy soi hành lý.	- Vận hành khai thác hệ thống máy soi ổn định, hiệu quả. - Tỷ lệ soi chiếu hành lý tăng hàng năm.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ		Các Chi cục HQ trực thuộc Cục
8	<b>Hoạt động 8:</b> Mở rộng việc triển khai	8.1. Rà soát thủ tục thực hiện thanh toán thuế, lệ phí bằng phương thức	Kết quả rà soát.	2016-2017	Phòng Nghiệp vụ		Các đơn vị có liên quan

	thực hiện thanh toán thuế, lệ phí hải quan bằng phương thức điện tử (e- Payment).	điện tử.			vụ	
		8.2. Đề xuất đơn giản hóa thủ tục và triển khai mở rộng các ngân hàng tham gia hệ thống.	Nội dung đề xuất.	2017-2019	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị có liên quan
		8.3. Triển khai dịch vụ thanh toán điện tử đối với các khoản thuế, phí, lệ phí được áp dụng đối với 100% các thủ tục hành chính trên cổng thông tin một cửa quốc gia.	Sử dụng chứng từ điện tử trên cổng thông tin một cửa quốc gia.	2017-2019	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị có liên quan
9	<b>Hoạt động 9:</b> Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính công, cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, cấp độ 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp.	9.1. Triển khai các hoạt động đào tạo về dịch vụ công trực tuyến cho cán bộ, công chức trong đơn vị, chuẩn bị trang thiết bị cần thiết trong triển khai dịch vụ công trực tuyến.	Các lớp tập huấn về dịch vụ công trực tuyến cho cán bộ, công chức.	2016-2017	Phòng Nghiệp vụ	Phòng TCCB và các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục có liên quan
		9.2. Rà soát, kiến nghị, sửa đổi các bộ thủ tục hành chính đang thực hiện tại cấp Cục và cấp Chi cục theo hướng minh bạch, đơn giản, thuận tiện tạo nền tảng cho việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao nhất tương ứng với từng thủ tục trên cổng thông tin điện tử hải quan.	- Danh mục thủ tục hành chính được rà soát. - Các bộ thủ tục hành chính kiến nghị sửa đổi hoặc bãi bỏ.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục
		9.3. Tăng cường hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan.	Các văn bản do Cục, các đơn vị thuộc và trực thuộc ban hành đều được kiểm soát đảm bảo đúng quy định.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục
		9.4. Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và 4 với 100% các thủ tục tại cấp Cục và Chi	Cung cấp được dịch vụ công trực tuyến đạt cấp độ 3, 4 cho 100% các	2017-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục

		cục.	thủ tục tại cấp Cục và Chi cục				
<b>2. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 2</b>							
10	<b>Hoạt động 1:</b> Triển khai áp dụng quản lý rủi ro toàn diện, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả áp dụng quản lý rủi ro trên tất cả các lĩnh vực nghiệp vụ hải quan tại đơn vị.	1.1. Triển khai thực hiện việc thu thập, xử lý thông tin, áp dụng quản lý rủi ro trong hoạt động kiểm tra, giám sát hải quan đối với hành lý của người xuất nhập cảnh.	Bộ tiêu chí quản lý rủi ro đối với hàng hóa XNK là hành lý của người XNC.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		1.2. Triển khai áp dụng quản lý rủi ro trong lựa chọn kiểm tra hàng hóa trong quá trình xếp, dỡ từ phương tiện vận tải nhập cảnh xuống kho, bãi, cảng, khu vực cửa khẩu nhập và hàng hóa xuất khẩu sau khi đã thông quan được tập kết tại khu vực cửa khẩu xuất.	- Hoạt động quản lý rủi ro được triển khai. - Bộ tiêu chí quản lý rủi ro đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		1.3. Tăng cường phân tích đánh giá rủi ro, áp dụng biện pháp kiểm soát đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc diện quản lý chuyên ngành.	Bộ tiêu chí quản lý rủi ro đối với hàng hóa kiểm tra chuyên ngành.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		1.4. Nâng cao hiệu quả hoạt động thu thập thông tin, xây dựng hồ sơ đối tượng kiểm tra sau thông quan để cung cấp thông tin cho các đơn vị nghiệp vụ; nghiên cứu, đề xuất đề hoàn thiện Bộ chỉ số đánh giá tuân thủ, đánh giá rủi ro để lựa chọn đối tượng kiểm tra sau thông quan phù hợp với yêu cầu quản lý từng thời kỳ.	Bộ chỉ số đánh giá tuân thủ, đánh giá rủi ro để lựa chọn đối tượng kiểm tra sau thông quan.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục trực thuộc Cục	



		1.5. Định kỳ rà soát, kịp thời kiến nghị đề nghị sửa đổi, bổ sung Danh mục hàng hóa rủi ro về chính sách quản lý trong lĩnh vực xuất nhập khẩu phục vụ công tác kiểm soát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.	Kiến nghị sửa đổi, bổ sung Danh mục hàng hóa rủi ro về chính sách.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		1.6. Triển khai áp dụng quản lý rủi ro trong công tác quản lý thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu trong đó tập trung vào công tác hoàn thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.	Bộ tiêu chí quản lý rủi ro trong công tác quản lý thuế.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục trực thuộc Cục	
11	<b>Hoạt động 2:</b> Triển khai các hoạt động giảm tỷ lệ kiểm tra luồng vàng, đỏ hàng năm.	2.1. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá việc thiết lập, áp dụng tiêu chí phân luồng quyết định kiểm tra tại các cấp và việc chuyển luồng kiểm tra tại Chi cục hải quan; chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với các trường hợp thực hiện không đúng quy trình, quy định hướng dẫn của Bộ Tài chính và Tổng cục Hải quan.	Kết quả kiểm tra.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		2.2. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra để giảm tỷ lệ chuyển luồng kiểm tra của Chi cục Hải quan đồng thời xử lý nghiêm đối với các trường hợp chuyển luồng tùy tiện.	- Kế hoạch kiểm tra. - Nội dung kiểm tra. - Số lượng các đoàn kiểm tra công tác quản lý rủi ro. - Số lượng chi cục được thực hiện kiểm tra.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		2.3. Thực hiện áp dụng danh mục hàng hóa rủi ro đối với doanh nghiệp không tuân thủ và doanh nghiệp có	Bộ tiêu chí quản lý rủi ro được áp dụng.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục trực thuộc Cục	

		rủi ro cao.				
		2.4. Tham mưu, đề xuất xây dựng, bổ sung, cập nhật Danh mục hàng hóa rủi ro về kiểm tra chuyên ngành để áp dụng quản lý rủi ro.	- Danh mục hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành để áp dụng quản lý rủi ro được xây dựng. - Bộ tiêu chí quản lý rủi ro được áp dụng cho danh mục hàng hóa được xây dựng, cập nhật.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục trực thuộc Cục
12	<b>Hoạt động 3:</b> Công khai tiêu chí đánh giá, ứng dụng hệ thống cảnh báo; công khai lý do doanh nghiệp được phân luồng.	3.1. Thực hiện áp dụng tiêu chí đánh giá doanh nghiệp để phân luồng theo hướng dẫn của Tổng cục Hải quan.	Bộ tiêu chí đánh giá doanh nghiệp được áp dụng.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục trực thuộc Cục
		3.2. Trả lời lý do luồng vàng, luồng đỏ khi doanh nghiệp đề nghị hoặc khiếu nại.	Văn bản trả lời doanh nghiệp.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục trực thuộc Cục
13	<b>Hoạt động 4:</b> Thực hiện quản lý tuân thủ, áp dụng các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật.	4.1. Triển khai thực hiện các văn bản quy định, hướng dẫn quy định về quản lý tuân thủ đối với cộng đồng doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn.	Các hoạt động triển khai thực hiện.	2016-2020	Phòng nghiệp vụ	Các đơn vị liên quan
		4.2. Góp ý xây dựng và triển khai Đề án “Khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật hải quan” theo phân cấp, hướng dẫn của Tổng cục Hải quan.	- Văn bản góp ý. - Các hoạt động triển khai Đề án.	2016-2020	Phòng nghiệp vụ	Các đơn vị liên quan
		4.3. Tổ chức triển khai thực hiện đo lường tuân và các chương trình quản lý, đánh giá tuân thủ đối với các doanh nghiệp hoạt động xuất, nhập	- Các cuộc đo lường tuân thủ. - Kết quả đo lường tuân	2016-2017	Phòng nghiệp vụ	Các đơn vị liên quan

		khẩu theo phân cấp, hướng dẫn của Tổng cục Hải quan.	thủ				
<b>3. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 3</b>							
<b>14</b>	<b>Hoạt động 1:</b> Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra sau thông quan hướng tới đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp, đảm bảo hoạt động kiểm tra sau thông quan phù hợp với chuẩn mực quốc tế.	1.1. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra sau thông quan cả về số lượng và chất lượng trên cơ sở áp dụng đầy đủ kỹ thuật quản lý rủi ro, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong toàn bộ hoạt động kiểm tra sau thông quan.	Hiệu quả công tác KTSTQ được tăng cường, đẩy mạnh.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị có liên quan	
		1.2. Triển khai Đề án tăng cường năng lực kiểm tra sau thông quan đến năm 2015 và tầm nhìn đến 2020 của ngành Hải quan đã được Bộ Tài chính phê duyệt theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.	- Các hoạt động của Đề án được triển khai; - Kết quả triển khai đề án.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị có liên quan	
		1.3. Thành lập các Tổ, Đội hoặc nhóm định hướng kiểm tra sau thông quan theo các mảng, đề tài chuyên sâu tùy theo năng lực sở trường như: Kiểm tra về trị giá hải quan; kiểm tra về mã số hàng hóa; kiểm tra về các dự án đầu tư được ưu đãi; kiểm tra về các mặt hàng khoáng sản xuất khẩu...	Các Tổ, Đội, Nhóm được thành lập.	2016-2020	Phòng TCCB-Thanh tra	Các đơn vị có liên quan	
		1.4. Xây dựng sở tay về nghiệp vụ Kiểm tra sau thông quan, cách xử lý các tình huống phát sinh trong công tác kiểm tra sau thông quan.	Cẩm nang về nghiệp vụ KTSTQ.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị có liên quan	
		1.5. Hàng năm rà soát đội ngũ cán bộ công chức làm công tác kiểm tra sau	- Kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân	2016-2020	Phòng TCCB-	Các đơn vị có liên quan	

		thông quan để xây dựng kế hoạch đào tạo và bổ sung nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công việc theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp. Đa dạng hóa hình thức đào tạo đối với cán bộ công chức làm công tác kiểm tra sau thông quan. Việc điều động, luân chuyển đối với cán bộ công chức làm công tác kiểm tra sau thông quan đảm bảo nguyên tắc kế thừa và đào tạo chuyên sâu.	lực. - Lướt cán bộ, công chức được đào tạo.		Thanh tra		
		1.6. Tiếp tục triển khai sâu rộng việc xét doanh nghiệp ưu tiên trên địa bàn.	Số lượng doanh nghiệp ưu tiên được công nhận.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		1.7. Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp chấp hành tốt pháp luật, đảm bảo các điều kiện để được hưởng chính sách của chương trình doanh nghiệp ưu tiên theo quy định của Tổng cục Hải quan.	- Kế hoạch tuyên truyền. - Thực hiện các hoạt động tuyên truyền được tổ chức.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục trực thuộc Cục	
15	<b>Hoạt động 2:</b> Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thu thập thông tin và đánh giá, phân loại doanh nghiệp; Áp dụng quản lý rủi ro trong việc lựa chọn đối tượng kiểm tra sau thông quan.	2.1. Sử dụng, khai thác hiệu quả các phần mềm của ngành Hải quan trong việc thu thập số liệu, thông tin về doanh nghiệp, hàng hóa xuất nhập khẩu để đánh giá, phân loại doanh nghiệp phục vụ công tác kiểm tra sau thông quan.	Dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra sau thông quan.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		2.2. Xây dựng bộ tiêu chí phân loại hồ sơ hải quan, doanh nghiệp theo tiêu chí quản lý rủi ro.	Bộ tiêu chí quản lý rủi ro về phân loại hồ sơ hải quan, doanh nghiệp.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		2.3. Xây dựng quy chế và bộ tiêu chí cập nhật thông tin dữ liệu kết quả	Quy chế và bộ tiêu chí cập nhật thông tin dữ	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực	



		kiểm tra sau thông quan đầy đủ, kịp thời.	liệu kết quả KTSTQ.			thuộc Cục	
		2.4. Áp dụng quản lý rủi ro trong việc lựa chọn đối tượng kiểm tra sau thông quan.	- Bộ tiêu chí quản lý rủi ro đối với doanh nghiệp phải KTSTQ. - Danh sách các doanh nghiệp phải KTSTQ	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
16	<b>Hoạt động 3:</b> Xây dựng quy chế phối kết hợp, trao đổi thông tin giữa lực lượng kiểm tra sau thông quan của Cục với các đơn vị, tổ chức có liên quan.	3.1. Xây dựng, ký kết quy chế phối hợp, thỏa thuận hợp tác trong trao đổi thông tin.	Quy chế phối hợp, thỏa thuận hợp.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		3.2. Đầu tư, chuẩn bị hạ tầng phục vụ thực hiện trao đổi thông tin.	Điều kiện hạ tầng.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		3.3. Thực hiện trao đổi, chia sẻ thông tin với các bên liên quan.	Nội dung và tần suất trao đổi trao đổi thông tin.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
17	<b>Hoạt động 4:</b> Triển khai hiệu quả Đề án nâng cao năng lực cho lực lượng hải quan chuyên trách chống buôn lậu, phòng chống tội phạm ma túy đến năm 2020.	4.1. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án hàng năm.	Kế hoạch.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		4.2. Tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động.	Các hoạt động triển khai.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		4.3. Tổng kết, đánh giá, kiến nghị nâng cao kết quả thực hiện Đề án hàng năm.	Báo cáo tổng kết, đánh giá, kiến nghị.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
18	<b>Hoạt động 5:</b> Nâng cao năng lực cán bộ, công chức trong hoạt động kiểm soát hải quan.	5.1. Đào tạo lực lượng công chức kiểm soát có thể sử dụng thành thạo, nhuần nhuyễn, đồng bộ các phương thức kiểm soát hải quan truyền thống và phương thức kiểm soát hải quan	- Xây dựng các chuyên đề đào tạo. - Lướt công chức được đào tạo.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	

		hiện đại.					
		5.2. Nâng cao chất lượng xây dựng và xử lý cơ sở bí mật, mạng lưới cộng tác viên.	Kết quả xây dựng cơ sở bí mật, mạng lưới cộng tác viên.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
19	Hoạt động 6: Tăng cường công tác tham mưu, chỉ đạo; tổ chức lực lượng đấu tranh quyết liệt, có hiệu quả với hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.	6.1. Xây dựng các kế hoạch đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.	- Các kế hoạch. - Kết quả thực hiện.	2016-2020	Phòng CBL&XLVP	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		6.2. Tham mưu cho lãnh đạo Tỉnh và Ban chỉ đạo 389 tỉnh tiếp tục tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành chức năng; công tác kiểm tra, giám sát để nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.	Kết quả hoạt động đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại...	2016-2020	Phòng CBL&XLVP	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		6.3. Chủ động ký kết các Quy chế phối hợp với các đơn vị Công an, Bộ đội Biên phòng, Quản lý thị trường, Cảnh sát biển... và các đơn vị trong ngành hải quan trong trao đổi thông tin để nâng cao hiệu quả tuần tra kiểm soát, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, ma túy, rửa tiền...	- Các quy chế phối hợp. - Các chuyên án phối hợp.	2016-2020	Phòng CBL&XLVP	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		6.4. Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.	Kết quả công tác vận động, tuyên truyền.	2016-2020	Phòng CBL&XLVP	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
<b>4. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 4</b>							

20	<b>Hoạt động 1:</b> Đổi mới phương thức quản lý nguồn nhân lực.	1.1. Triển khai thực hiện cơ sở dữ liệu vị trí việc làm toàn Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2016-2020 theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.	Cơ sở dữ liệu vị trí việc làm toàn Cục được xây dựng và sử dụng.	Theo lộ trình của TCHQ	Phòng TCCB - Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		1.2. Triển khai thực hiện phương thức quản lý nguồn nhân lực theo năng lực dựa trên mô tả vị trí việc làm với tất cả các đơn vị trong toàn Cục.	Việc sắp xếp, phân công công tác cho CBCC thực hiện dựa trên bản mô tả vị trí việc làm.	2018-2020	Phòng TCCB - Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	
		1.3. Xây dựng kế hoạch luân chuyển, sắp xếp bổ trí những cán bộ công chức có đạo đức phẩm chất tốt, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ vào các khâu công tác quan trọng.	- Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác. - Số lượng cán bộ công chức được chuyển.	Hàng năm	Phòng TCCB - Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		1.4. Xây dựng kế hoạch về tinh giản biên chế của Cục trên cơ sở đánh giá, sử dụng biên chế theo vị trí việc làm gắn với cơ cấu ngạch công chức.	- Kế hoạch tinh giản biên chế. - Số lượng biên chế tinh giản được.	2016-2020	Phòng TCCB - Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		1.5. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ đảm bảo việc thực thi công vụ của công chức đúng quy quy định pháp luật, quy trình nghiệp vụ.	- Kế hoạch kiểm tra. - Kết quả kiểm tra.	2016-2020	Phòng TCCB - Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	
21	<b>Hoạt động 2:</b> Triển khai một số mô hình tổ chức bộ máy mới để đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ triển khai Quyết định số 1919/QĐ-BTC ngày	2.1. Triển khai thực hiện Quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng, Chi cục và tương đương thuộc Cục.	Tổ chức bộ máy Phòng, Chi cục và tương đương thuộc Cục.	2016-2020	Phòng TCCB - Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	
		2.2. Xây dựng Quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Đội, Tổ công tác	Quyết định ban hành.	2016-2020	Phòng TCCB - Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	

	06/9/2016 của Bộ Tài chính, từng bước đáp ứng yêu cầu thực hiện thủ tục hải quan điện tử trên Hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS.	thuộc Chi cục và tương đương.					
		2.3. Triển khai mô hình tổ chức bộ máy mới cho các Đội, Tổ công tác thuộc Chi cục và tương đương.	Tổ chức bộ máy Đội, Tổ công tác thuộc Chi cục và tương đương.	2016-2020	Phòng TCCB – Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	
22	<b>Hoạt động 3:</b> Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ phát triển nguồn nhân lực.	3.1. Rà soát nhu cầu, nắm bắt, đánh giá trước xu hướng yêu cầu nhiệm vụ trong từng thời kỳ, giai đoạn cụ thể để xây dựng, triển khai các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức.	- Số lượng cán bộ, công chức cần được đào tạo của Cục. - Các kế hoạch đào tạo.	Hàng năm	Phòng TCCB – Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	
		3.2. Thường xuyên tổ chức đánh giá để đào tạo, nâng cao trình độ, hướng tới sự chuyên nghiệp cho cán bộ, công chức bằng cách thực hiện sát hạch trình độ công chức theo định kỳ.	Các đợt sát hạch trình độ CBCC.	2016-2020	Phòng TCCB – Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	
		3.3. Tăng cường phối hợp đào tạo với các đơn vị trong và ngoài ngành, đào tạo theo hướng chuyên sâu về một số lĩnh vực như phân loại hàng hoá, xác định trị giá, kiểm tra sau thông quan, quản lý rủi ro, kiểm soát chống buôn lậu cho công chức; đào tạo kỹ năng quản lý hải quan hiện đại cho cán bộ lãnh đạo, đào tạo về kỹ cương, kỷ luật hành chính, lễ tiết, tác phong của công chức hải quan trong thực thi công vụ, từng bước xây	- Số lượt cán bộ, công chức được cử đi học các lớp đào tạo do các đơn vị trong và ngoài ngành tổ chức. - Số lớp đào tạo cho cán bộ, công chức trong đơn vị do Cục phối hợp với các đơn vị trong và ngoài ngành tổ chức.	2016-2020	Phòng TCCB – Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	



		dựng hình ảnh công chức hải quan hiện đại, văn minh, chuyên nghiệp.				
		3.4. Xây dựng phương án đào tạo tại chỗ, tổ chức các lớp tự bồi dưỡng tại các đơn vị cơ sở, đồng thời khuyến khích cán bộ công chức tự học tập để nâng cao trình độ.	- Phương án đào tạo. - Kết quả đào tạo tại chỗ.	2016-2020	Phòng TCCB - Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		3.5. Đề xuất trang bị thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác tự đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.	Trang thiết bị cho đào tạo được trang bị đầy đủ.	2016-2020	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		3.6. Tổng hợp, xây dựng nguồn tài liệu đào tạo trên cơ sở nguồn tài liệu Sổ tay nghiệp vụ do đơn vị xây dựng được Tổng cục Hải quan phê duyệt của các lĩnh vực nghiệp vụ thông quan, sau thông quan đáp ứng nhu cầu nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ công chức.	Danh mục tài liệu.	2018-2020	Phòng TCCB - Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
23	<b>Hoạt động 4:</b> Thực hiện liêm chính hải quan.	4.1. Tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm các quy định về kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi nhiệm vụ, đảm bảo tuân thủ các quy định liên quan đến công chức hải quan trong phòng, chống các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, công chức hải quan.	Chuẩn hóa, duy trì thực hiện nghiêm các quy định về kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi nhiệm vụ.	2016-2020	Phòng TCCB - Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		4.2. Tăng cường công tác thanh tra chuyên ngành, thanh tra công vụ về kỷ luật, kỷ cương hành chính và đảm bảo tuân thủ các quy định về thực hiện liêm chính hải quan, phòng,	- Kế hoạch thanh tra, tự kiểm tra nội bộ. - Số lượng cuộc thanh tra, tự kiểm tra nội bộ được thực hiện.	2016-2020	Phòng TCCB - Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc

	chống các biểu hiện tiêu cực, phiền hà, sách nhiễu, tham nhũng của cán bộ, công chức hải quan.					
	4.3. Duy trì thực hiện nghiêm Nghị định số 45/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, Quyết định số 2548/QĐ-TCHQ ngày 01/9/2015 của Tổng cục Hải quan Ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động ngành Hải quan.	Các hoạt động triển khai.	2016-2020	Phòng TCCB – Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	
	4.4. Lãnh đạo Cục phối hợp với Đảng ủy Cục và các Đoàn thể quán triệt đến công chức, đảng viên thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và các quy định có liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng.	Cán bộ, công chức được quán triệt thực hiện các quy định.	2016-2020	Phòng TCCB – Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	
	4.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi đua khen thưởng và công tác xử lý kỷ luật.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng cụ thể hóa tiêu chí đánh giá chất lượng, cán bộ công chức trên cơ sở quy định của pháp luật về đánh giá chất lượng cán bộ, công chức.</li> <li>- Công khai kết quả quản lý đánh giá cán bộ công chức.</li> <li>- Dân chủ, khách quan trong đánh giá, xếp loại.</li> </ul>	2016-2020	Phòng TCCB – Thanh tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	

			- Minh bạch trong công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật.				
<b>5. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 5</b>							
24	<b>Hoạt động 1:</b> Xây dựng, phát triển quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp.	1.1. Xây dựng Kế hoạch phát triển quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp của Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp hàng năm.	Kế hoạch.	2016-2017	Phòng Nghiệp vụ	Các chi cục HQ trực thuộc	
		1.2. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp cấp Cục và cấp Chi cục để trả lời các vướng mắc về thủ tục hải quan cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.	Các Hội nghị đối thoại Hải quan – Doanh nghiệp.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các chi cục HQ trực thuộc	
		1.3. Xây dựng kế hoạch tiếp tục ký kết Thỏa thuận quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp với các doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi cảng biển, cảng sông, cảng chuyên dùng, các hiệp hội doanh nghiệp hàng năm.	- Các kế hoạch. - Thỏa thuận ký kết.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các chi cục HQ trực thuộc	
		1.4. Tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của doanh nghiệp đối với hoạt động hải quan; phối hợp với doanh nghiệp và các bên liên quan thực hiện giám sát việc thực thi pháp luật, công vụ của cơ quan hải quan.	- Các cuộc khảo sát được thực hiện. - Mức độ hài lòng của doanh nghiệp.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	
25	<b>Hoạt động 2:</b> Hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ kịp thời các vướng mắc về chính	2.1. Kiện toàn tổ tư vấn Hải quan – Doanh nghiệp.	Quyết định kiện toàn.	2017	Phòng TCCB	Các đơn vị có liên quan	
		2.2. Duy trì và nâng cao chất lượng của tổ giải quyết vướng mắc; duy trì	- Quyết định kiện toàn, duy trì tổ giải quyết.	Hàng năm	Các Chi cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	

	sách và thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan trên cơ sở bảo đảm tôn trọng quyền tự do kinh doanh, tạo môi trường thông thoáng, bình đẳng, ổn định, minh bạch.	thường xuyên đường dây nóng để tiếp nhận ý kiến của người dân và doanh nghiệp; niêm yết công khai số điện thoại của lãnh đạo Cục, lãnh đạo các Chi cục, các đơn vị thường xuyên trực tiếp làm việc với doanh nghiệp; niêm yết công khai các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thủ tục hải quan.	- Văn bản quy phạm pháp luật được niêm yết công khai.				
		2.3. Duy trì, nâng cao thực hiện công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo, không để tồn đọng đơn khiếu kiện, tố cáo theo luật định.	Kết quả giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo.	2017-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị liên quan	
26	<b>Hoạt động 3:</b> Xây dựng, phát triển mối quan hệ hợp tác với các cơ quan ban ngành có liên quan trong thực hiện quản lý nhà nước về hải quan:	Đẩy mạnh trao đổi thông tin và hợp tác đối tác với các Sở, Ban, Ngành, Chính quyền địa phương nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước về hải quan.	- Quy chế phối hợp. - Thông tin trao đổi.	Thường xuyên	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị có liên quan	
27	<b>Hoạt động 4:</b> Xây dựng, phát triển các mối quan hệ hợp tác quốc tế với Hải quan Campuchia.	4.1. Phát triển về chiều sâu trong quan hệ hợp tác với Hải quan Campuchia.  4.2. Tổ chức thông tin tuyên truyền đối ngoại trong toàn Cục về các yêu cầu, cam kết quốc tế, tập quán và thông lệ quốc tế.	- Kế hoạch hợp tác. - Các biên bản làm việc được ký kết.  Các thông tin đối ngoại được phổ biến tới cán bộ, công chức tại các cuộc họp đơn vị hoặc thông qua một số hình thức khác	Hàng năm  2016-2020	Văn phòng  Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc  Các đơn vị thuộc và trực thuộc	



**6. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 6**

28	<b>Hoạt động 1:</b> Đầu tư, xây dựng trụ sở làm việc phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị theo chủ trương được Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan phê duyệt.	1.1. Xây dựng mới trụ sở Chi cục Hải quan cửa khẩu Thường Phước.	Công trình trụ sở làm việc của Chi cục HQ CK Thường Phước.	2017-2020	Văn phòng	Chi cục HQ CK Thường Phước	
		1.2. Xây dựng mới trụ sở Chi cục Hải quan Mộc Rá.	Công trình trụ sở làm việc của Chi cục HQ Mộc Rá.	2017-2020	Văn phòng	Chi cục HQ Mộc Rá.	
		1.3. Xây dựng mới trụ sở Chi cục Hải quan Bình Phú.	Công trình trụ sở làm việc của Chi cục HQ Bình Phú.	2017-2018	Văn phòng	Chi cục HQ Bình Phú.	
29	<b>Hoạt động 2:</b> Nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng máy móc thiết bị. Xây dựng quy trình quản lý, vận hành, sử dụng máy móc thiết bị chuyên dụng được trang cấp.	2.1. Khảo sát hiện trạng, xây dựng kế hoạch khảo sát duy tu, bảo dưỡng trang thiết bị máy móc định kỳ hàng quý, hàng năm.	- Kế hoạch. - Hoạt động duy tu được thực hiện.	Thường xuyên	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị liên quan	
		2.2. Tổ chức thực hiện việc mua sắm và bổ sung kịp thời các trang thiết bị, máy móc văn phòng phục vụ cho công tác của các đơn vị.	Trang thiết bị, máy móc được trang bị.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị liên quan	
		2.3. Cử công chức đi đào tạo chuyên sâu về sử dụng trang thiết bị hiện đại phục vụ cho kiểm tra, giám sát để công chức sử dụng thành thạo, chính xác và làm chủ được công nghệ hiện đại	Số lượt CBCC cử đi đào tạo.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị liên quan	
		2.4. Tổ chức các cuộc hội thảo nội bộ chia sẻ kinh nghiệm về cách sử dụng trang thiết bị hiện đại. Tổ chức các chuyến đi học tập kinh nghiệm tại các Cục Hải quan phát sinh thường xuyên hành khách xuất nhập	- Hội thảo nội bộ. - Học tập kinh nghiệm tại các đơn vị.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị liên quan	

		cảnh để trao đổi và học hỏi kinh nghiệm.					
30	<b>Hoạt động 3:</b> Chuẩn hóa về quy trình, quy chế vận hành, sử dụng máy móc, trang thiết bị đặc thù, chuyên dụng.	3.1. Xây dựng, hoàn thiện quy chế, quy trình quản lý tài sản.	Ban hành quy định	2016-2017	Văn phòng	Các đơn vị liên quan	
		3.2. Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế, quy trình vận hành, khai thác các hệ thống máy móc, trang thiết bị đặc thù.	Ban hành quy định	2016-2017	Văn phòng	Các đơn vị liên quan	
		3.3. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, sử dụng hiệu quả các trang thiết bị đặc thù như: Máy soi hành lý, camera giám sát, cần ô tô...	Trang thiết bị sử dụng hiệu quả.	2016-2017	Văn phòng	Các đơn vị liên quan	

## II. HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ NGOÀI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

31	<b>Hoạt động 1:</b> Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin cho các đơn vị.	1.1. Phối hợp Tổng cục Hải quan triển khai công tác đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin.	Các hoạt động triển khai công tác đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin được thực hiện hiệu quả, đảm bảo các yêu cầu.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các chi cục trực thuộc	
		1.2. Rà soát, đánh giá trang thiết bị công nghệ thông tin đưa ra yêu cầu về đầu tư mới, thay thế, nâng cấp.	- Báo cáo rà soát, đánh giá, yêu cầu đầu tư mới. - Trang thiết bị được đầu tư mới, thay thế, nâng cấp.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các chi cục trực thuộc	
		1.3. Triển khai thực hiện ảo hóa hệ thống công nghệ thông tin, backup dữ liệu.	Hệ thống CNTT được ảo hóa.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các chi cục trực thuộc	

32	<p><b>Hoạt động 2:</b> Đẩy mạnh áp dụng phương thức điện tử trong công tác quản lý điều hành, quản trị các hoạt động nội bộ; ứng dụng văn phòng điện tử mang lại hiệu quả cao trong công việc, tiết kiệm thời gian, chi phí.</p>	<p>2.1. Khảo sát, đánh giá hiện trạng, đề xuất yêu cầu nghiệp vụ để phát triển hệ thống mới.</p>	Báo cáo đánh giá.	2017-2018	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	
		<p>2.2. Điện tử hóa báo cáo giấy nghiệp vụ; cung cấp thông tin nghiệp vụ điện tử hỗ trợ lãnh đạo các cấp ra quyết định về nghiệp vụ.</p>	Báo cáo điện tử.	2018-2020	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	
		<p>2.3. Ban hành quy chế văn thư lưu trữ của Cục để quản lý toàn bộ công văn đi, đến một cách khoa học, hiệu quả.</p>	Quy chế ban hành.	2018-2020	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	
		<p>2.4. Triển khai quản lý thông tin và điều hành công việc qua mạng mọi lúc mọi nơi, kịp thời và nhanh chóng nhằm xây dựng mô hình văn phòng điện tử toàn diện, hiện đại, không giấy tờ.</p>	Phần mềm ứng dụng quản lý quy trình xử lý công việc của cán bộ, công chức được sử dụng tại đơn vị	2018-2020	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	
33	<p><b>Hoạt động 3:</b> Duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008, tiến tới áp dụng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.</p>	<p>3.1. Kiện toàn lại Ban chỉ đạo triển khai Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008, tiến tới áp dụng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.</p>	Quyết định kiện toàn.	2016-2020	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	
		<p>3.2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn, triển khai các quy định về Hệ thống quản lý chất lượng ISO cho công chức hiểu biết và áp dụng hiệu quả.</p>	- Kế hoạch. - Các lớp tập huấn.	2016-2020	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	
		<p>3.2. Định kỳ đánh giá hiệu quả hoạt động Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, ISO 9001:2015.</p>	Báo cáo đánh giá.	2016-2020	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc	

34	<b>Hoạt động 4:</b> Ứng dụng và triển khai hệ thống chỉ số đánh giá hiệu quả công việc của một số lĩnh vực nghiệp vụ hải quan.	4.1. Ứng dụng hệ thống chỉ số đánh giá kết quả công việc một số lĩnh vực nghiệp vụ hải quan chủ yếu.	Hệ thống chỉ số ứng dụng vào lĩnh vực nghiệp vụ.	2016-2017	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị liên quan
		4.2. Tổ chức đo thời gian giải phóng hàng cấp Cục: : nghiêm túc triển khai chỉ đạo của Tổng cục Hải quan về thực hiện đo giải phóng hàng, tổng hợp phân tích, đánh giá kết quả, xác định được hạn chế thiếu sót cần khắc phục trong quá trình thông quan, đề xuất các biện pháp tăng hiệu quả hoạt động của các khâu nghiệp vụ, giảm thời gian thông quan hàng hóa	Báo cáo kết quả đo giải phóng hàng.	2016-2020	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị liên quan

*Khu*